

Số: /GP-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ cát, sỏi Yên Bình, xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ cát, sỏi Yên Bình, xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn của Công ty TNHH cát Nhật Long, nộp ngày 13/9/2023; hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung nộp ngày 08/01/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 130/TTr-STNMT ngày 22/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH cát Nhật Long khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ cát, sỏi Yên Bình, xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 5,76 ha, bao gồm 02 khu. Trong đó:

a) Khu I có diện tích là 3,76 ha.

b) Khu II có diện tích là 2,0 ha.

Diện tích khu vực khai thác được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khếp góc có tọa độ theo Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục $107^{\circ}15'$, múi chiếu 3^0 tại Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 (*Bản đồ khu vực khai thác*) kèm theo Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác thấp nhất:

a) Khu 1 là +20,3 m.

b) Khu 2 là +20,1 m.

3. Trữ lượng:

a) Trữ lượng đưa vào thiết kế khai thác là 122.977 m^3 . Trong đó: trữ lượng cát vàng là 25.636 m^3 ; trữ lượng cát đen là 88.332 m^3 ; trữ lượng sỏi là 9.009 m^3 .

b) Trữ lượng khai thác: 109.478 m^3 . Trong đó: trữ lượng cát vàng là 22.823 m^3 ; trữ lượng cát đen là 78.653 m^3 ; trữ lượng sỏi là 8.002 m^3 .

4. Công suất khai thác: $30.000 \text{ m}^3/\text{năm}$.

5. Thời hạn khai thác: 05 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mở 01 năm.

Điều 2. Công ty TNHH cát Nhật Long có trách nhiệm

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Tiến hành hoạt động khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này; sản phẩm cát sỏi cung cấp cho các dự án công trình công cộng và dân sinh tại chỗ, phục vụ chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; xác định ranh giới khu vực khai thác, cắm mốc các điểm khếp góc khu vực khai thác, báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Chỉ được phép hoạt động khai thác từ 07 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút (không được khai thác ban đêm); tập trung khai thác chủ yếu vào mùa khô và hạn chế hoạt động khai thác trong mùa mưa; không khai thác khi mưa, lũ để đảm bảo an toàn lao động.

5. Triển khai thực hiện dự án khai thác, tập kết, kinh doanh cát, sỏi theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông.

6. Bến bãi tập kết, phương tiện vận chuyển; hoạt động kinh doanh và sử dụng yêu cầu thực hiện theo đúng quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP.

7. Đăng ký theo quy định của pháp luật giao thông đường thủy nội địa, pháp luật liên quan đến tên, loại phương tiện, thiết bị được sử dụng để khai thác vận chuyển cát, sỏi; trường hợp Công ty TNHH cát Nhật Long không trực tiếp vận chuyển cát, sỏi sau khai thác thì việc ký hợp đồng vận chuyển với các chủ phương tiện phải có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

8. Lắp đặt bảng thông báo tại bờ sông thuộc phạm vi khu vực khai thác để công khai thông tin Giấy phép khai thác, dự án khai thác cát, sỏi lòng sông với các nội dung: tọa độ, diện tích và sơ đồ phạm vi khu vực khai thác; thời gian khai thác; tên, phương tiện, thiết bị sử dụng để khai thác cát, sỏi.

9. Thường xuyên đánh giá tác động tới lòng, bờ, bãi sông theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 20 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP. Trường hợp đang khai thác mà có hiện tượng sạt, lở bờ tại khu vực khai thác thì phải tạm dừng việc khai thác, đồng thời báo cáo ngay cho chính quyền địa phương và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn để kiểm tra, xác định nguyên nhân, mức độ tác động tới lòng, bờ, bãi sông, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

10. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

11. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ cát, sỏi Yên Bình và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

12. Thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm về phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

13. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

14. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Quản lý hoạt động khai thác

1. Giao Cục Thuế chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực I theo dõi, yêu cầu Công ty TNHH cát Nhật Long thực hiện nghiêm nghĩa vụ về thuế, phí và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

2. Giao UBND huyện Hữu Lũng chỉ đạo phòng chuyên môn và UBND xã Yên Bình tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường nhằm bảo đảm hoạt động

khai thác đúng theo các nội dung đã được cho phép; kịp thời xử lý các hành vi vi phạm và có trách nhiệm báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn theo quy định.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động khai thác cát, sỏi theo Giấy phép này, Công ty TNHH cát Nhật Long chỉ được phép tiến hành sau khi nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND huyện Hữu Lũng hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Khoáng sản Việt Nam - Bộ TNMT;
- Cục Địa chất Việt Nam - Bộ TNMT;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KHĐT, TNMT (03 bản);
- Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng;
- Công ty TNHH cát Nhật Long;
- C, PCVP UBND tỉnh, Phòng TH,
Trung tâm Thông tin, Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, KT(LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh

Giấy phép này đã được đăng ký nhà nước
tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn

Số đăng ký: /ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trục

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Phụ lục số 01

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ CÁT, SỎI YÊN BÌNH,
XÃ YÊN BÌNH, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**
(Kèm theo Giấy phép khai thác số /GP-UBND
ngày / /2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 107 ⁰ 15', múi chiếu 3 ⁰)		Khu vực/ Diện tích (ha)
	X (m)	Y (m)	
01	2391.852	395.044	Khu I/ 3,76 ha
02	2391.883	395.141	
03	2391.903	395.230	
04	2391.936	395.300	
05	2391.960	395.381	
06	2391.948	395.443	
07	2391.885	395.496	
08	2391.850	395.519	
09	2391.803	395.541	
10	2391.744	395.613	
11	2391.643	395.674	
12	2391.350	395.725	
13	2391.237	395.726	
14	2391.192	395.753	
15	2391.161	395.758	
16	2391.146	395.737	
17	2391.176	395.721	
18	2391.264	395.701	
19	2391.363	395.692	
20	2391.378	395.679	
21	2391.422	395.676	
22	2391.469	395.692	
23	2391.607	395.653	

24	2391.672	395.629	
25	2391.783	395.518	
26	2391.845	395.482	
27	2391.889	395.462	
28	2391.921	395.435	
29	2391.928	395.403	
30	2391.918	395.348	
31	2391.888	395.280	
32	2391.822	395.061	
33	2391.039	396.060	Khu II/ 2,0 ha
34	2390.994	396.143	
35	2390.955	396.204	
36	2390.909	396.221	
37	2390.796	396.341	
38	2390.776	396.319	
39	2390.779	396.289	
40	2390.791	396.257	
41	2390.812	396.224	
42	2390.859	396.174	
43	2390.879	396.161	
44	2390.913	396.159	
45	2390.951	396.133	
46	2391.000	396.047	
Tổng diện tích: 5,76 ha			